

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:149/2022/QĐST-VDS

Thủ Dầu Một, ngày 02 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Căn cứ vào các điều 149, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51, 54, 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 58/2022/ TLST-VDS, ngày 09 tháng 5 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà Võ Thị Yến N, sinh năm 1988; Hộ khẩu thường trú: Số X Huỳnh Văn Lũy, tổ Y, khu phố D, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

- Ông Lưu Hữu H, sinh năm 1989; Hộ khẩu thường trú: Số 1054/10 Huỳnh Văn Lũy, tổ Y, khu phố D, phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Yến N và ông Lưu Hữu H tự nguyện tìm hiểu, tiến đến hôn nhân vào năm 2018 có đăng ký kết hôn với nhau tại UBND phường P, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương theo giấy chứng nhận kết hôn quyền số 91, ngày 20/9/2018. Sau khi chung sống thì thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng thường xuyên bất đồng quan điểm, không còn tiếng nói chung trong cuộc sống gia đình, đến tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt. Nay bà Võ Thị Yến N và ông Lưu Hữu H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn và mục đích hôn nhân không đạt được nên bà Võ Thị Yến N và ông Lưu Hữu H yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Võ Thị Yến N và ông Lưu Hữu H khai không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị Yến N và ông Lưu Hữu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Người yêu cầu chịu theo quy định tại Điều của 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét thấy, việc thỏa thuận nêu trên của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản thỏa thuận về ly hôn ngày 25/7/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Yến N và ông Lưu Hữu H thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Bà Võ Thị Yến N và ông Lưu Hữu H khai không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Võ Thị Yến N và ông Lưu Hữu H tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Võ Thị Yến N và ông Lưu Hữu H mỗi người chịu 150.000^d (một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ hết vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001162 ngày 14/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS Tp. Thủ Dầu Một;
- UBND phường P, thành phố Thủ Dầu Một;
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Hồng Phương